

Số: 270/BC-UBND

Krông Pa, ngày 06 tháng 9 năm 2019

## BÁO CÁO

### Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, và phòng chống tham nhũng 9 tháng đầu năm 2019, phương hướng nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2019

Thực hiện Công văn số 344/TTr-VP ngày 27 tháng 8 năm 2019 của Thanh tra tỉnh Gia Lai về việc báo cáo tình hình công tác 9 tháng đầu năm 2019. UBND huyện báo cáo như sau:

#### A. KẾT QUẢ CÔNG TÁC 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

##### I. THANH TRA KINH TẾ - XÃ HỘI:

Trong 09 tháng đầu năm 2019, UBND huyện triển khai 06 cuộc thanh tra, kiểm tra (kỳ trước chuyển sang 03 cuộc và triển khai trong kỳ báo cáo 03 cuộc; theo kế hoạch 01 cuộc và đột xuất 05 cuộc; kết thúc 03 cuộc và đang triển khai 03 cuộc), cụ thể theo lĩnh vực:

- Quản lý, sử dụng đất: 03 cuộc, kết thúc 02 cuộc, đang triển khai 01 cuộc.
- Quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách: 01 cuộc, kết thúc 01 cuộc;
- Quản lý đầu tư XDCB: 01 cuộc, kết thúc 01 cuộc.
- Lĩnh vực khác (quản lý, bảo vệ rừng): 01 cuộc; đang triển khai 01 cuộc.

##### \* Kết quả thanh tra, kiểm tra:

Qua thanh tra, phát hiện các sai phạm trong quản lý tài chính, về công tác quản lý, sử dụng đất đai, cụ thể:

- UBND huyện đã chỉ đạo thu hồi nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 217.821.959 đồng.

- Về đất: Buộc tháo dỡ công trình nhà sàn, nhà vệ sinh xây dựng trái phép và khắc phục trả lại hiện trạng đất ban đầu do vi phạm san lấp mặt bằng trên đất trồng lúa là 582m<sup>2</sup>; thu hồi 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp sai diện tích 9304m<sup>2</sup>.

#### II. CÔNG TÁC TIẾP DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

##### 1. Công tác tiếp dân:

Trong 9 tháng đầu năm 2019 đã tổ chức tiếp dân định kỳ, thường xuyên 281 lượt với 281 người dân đến phản ánh, với 237 vụ việc mới phát sinh, cụ thể:

- **Cấp huyện:** 160 lượt với 160 người 119 vụ việc mới phát sinh. Trong đó:
  - + Tiếp định kỳ và đột xuất: 95 lượt với 95 người với 67 vụ việc mới phát sinh
  - + Tiếp thường xuyên: 65 lượt với 65 người với 52 vụ việc mới phát sinh
- **Cấp xã:** 121 lượt với 121 người 118 vụ việc mới phát sinh. Trong đó:
  - + Tiếp định kỳ: 22 lượt với 22 người với 21 vụ việc mới phát sinh
  - + Tiếp thường xuyên: 99 lượt với 99 người với 97 vụ việc mới phát sinh

- *Nội dung kiến nghị, phản ánh*: Phản ánh liên quan đến đất đai như: đề nghị cấp giấy chứng nhận QSDĐ, gia hạn thời hạn sử dụng đất...; liên quan đến giải quyết chế độ chính sách cho người có công,...

- *Kết quả giải quyết*: Chủ tịch UBND huyện, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, chủ tịch UBND các xã, thị trấn trực tiếp trả lời, giải thích, hướng dẫn trực tiếp cho 110 ý kiến của công dân. Riêng một số vụ việc cần phải kiểm tra, xác minh thì chỉ đạo cơ quan chuyên môn, chính quyền xã xem xét giải quyết theo đúng trình tự, thẩm quyền theo quy định.

## **2. Công tác tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo:**

- Tổng số đơn tiếp nhận: 162 đơn kiến nghị (trong đó có 1 đơn trùng lặp):

\* *Nội dung đơn kiến nghị*:

+ Liên quan đến việc chậm cấp giấy CNQSD đất; cấp GCNQSD đất không đúng thực tế; xin gia hạn thời hạn sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất;

+ Công tác bồi thường tại công trình thủy điện Đăk Srông 3B; việc san lấp trả lại mặt bằng sau khi xây dựng, xây dựng đường gây ngập thừa đất của hộ gia đình,...

+ Giải quyết chế độ chính sách...vv.

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết: 125 đơn

+ Cấp huyện: 61 đơn;

+ Cấp xã: 64 đơn.

- Đơn không thuộc thẩm quyền: 36 đơn (đã hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết đúng theo quy định), trong đó:

+ Cấp huyện: 32 đơn;

+ Cấp xã: 04 đơn.

## **3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo:**

\* *Cấp huyện*:

- 04 trường hợp công dân rút đơn (Lưu đơn và không xem xét, giải quyết).

- Tổng số đơn kiến nghị đã giải quyết: 41 đơn/57 đơn, đạt 72%; đang tiến hành giải quyết 16 đơn, chiếm 28%.

\* *Cấp xã*:

- 01 trường hợp công dân rút đơn (Lưu đơn và không xem xét, giải quyết).

- Tổng số đơn kiến nghị đã giải quyết: 48 đơn/63 đơn, đạt 76%; đang tiến hành giải quyết 15 đơn, chiếm 24%.

Thu hồi để chỉnh lý 06 GCNQSD đất nông nghiệp với diện tích 128.959m<sup>2</sup> do xác định thời hạn sử dụng đất không đúng quy định; không công nhận việc xin hợp thức hóa cấp GCN QSDĐ đối với diện tích 1000m<sup>2</sup> thuộc đất công của trường tiểu học xã Chư Rằm.

## **III. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG**

### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN:**

Ngay từ đầu năm, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 10/01/2019 về thực hiện công tác phòng chống tham nhũng năm 2019 trên địa bàn

huyện; tiếp tục thực hiện nghiêm túc theo nội dung Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 20/02/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Trên cơ sở đó, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch của đơn vị mình.

Trên cơ sở Kế hoạch số 1490/KH-UBND ngày 04/7/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Gia Lai, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 16/7/2019 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ “*về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc*” trên địa bàn huyện.

Thực hiện Kế hoạch số 1744/KH-UBND ngày 13/8/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về việc triển khai thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án “*Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021*” trên địa bàn tỉnh Gia Lai, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 22/8/2019 về triển khai thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án “*Tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021*” trên địa bàn huyện.

## **2. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng:**

Qua công tác thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo không phát hiện trường hợp nào có biểu hiện dấu hiệu tiêu cực tham nhũng.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### *1. Về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:*

- Trên cơ sở Luật Tiếp công dân năm 2013, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiếp công dân và Thông tư số 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ Quy định quy trình tiếp công dân, các cấp, các ngành duy trì thực hiện tốt lịch tiếp, đối thoại với công dân theo đúng quy định. Duy trì chế độ tiếp công dân thường xuyên, định kỳ, đột xuất tại UBND các cấp đã kịp thời tiếp nhận, hướng dẫn, giải quyết các vụ việc phát sinh, góp phần hạn chế đơn thư vượt cấp; giúp ổn định an ninh - chính trị và trật tự an toàn xã hội của địa phương.

- Việc tăng cường chỉ đạo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của nhân dân về các lĩnh vực nhạy cảm thường xảy ra như: quản lý sử dụng đất đai, thực hiện chính sách xã hội; công tác xây dựng cơ bản góp phần hạn chế phát sinh khiếu nại.

*2. Công tác phòng, chống tham nhũng:* Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thường xuyên đôn đốc tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức; công khai minh bạch trên các lĩnh vực quản lý tài chính, mua sắm tài sản công; thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp và cải cách thủ tục hành chính.

## **B. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 3 THÁNG CUỐI NĂM 2019**

### **1. Công tác tiếp dân:**

- Tiếp tục duy trì công tác tiếp dân tại trụ sở Ban tiếp công dân huyện và trụ sở UBND xã theo quy định.

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của huyện ủy, UBND huyện về giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trực thuộc UBND huyện về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

### **2. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:**

- Tiếp tục rà soát các đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị còn tồn đọng phức tạp, kéo dài để giải quyết dứt điểm.

- Tích cực tuyên truyền, phổ biến pháp luật về luật khiếu nại, luật tố cáo đến với người dân và cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị và các văn bản có liên quan công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

### **3. Công tác thanh tra:**

- Tiếp tục tổ chức triển khai các cuộc thanh tra theo kế hoạch năm 2019 đã được phê duyệt và thanh tra đột xuất theo sự chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện.

- Chỉ đạo cơ quan Thanh tra huyện tiếp tục rà soát lại các Kết luận, Quyết định sau thanh tra đã có hiệu lực pháp luật mà các cá nhân, tổ chức chưa thực hiện để có biện pháp đôn đốc xử lý theo đúng quy định của pháp Luật thanh tra.

### **4. Công tác phòng, chống tham nhũng:**

- Chỉ đạo, quán triệt thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng về Luật Phòng chống tham nhũng và Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả về tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị và Kế hoạch 09-KH/TU ngày 16/2/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 17/02/2016 của BTV Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Thực hiện nghiêm túc chỉ thị 33/CT-TW ngày 03/01/2014 của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 50/CT-TW ngày 07/12/2015 của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

- Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của Đảng và các văn bản có liên quan về PCTN; đồng thời tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả

các giải pháp về phòng, ngừa tham nhũng như: công khai hoạt động của cơ quan, đơn vị; kê khai minh bạch tài sản, thu nhập.

Trên đây là báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng 9 tháng đầu năm 2019, phương hướng nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2019 của UBND huyện Krông Pa./.

**Nơi nhận:**

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Huyện ủy;
- Lưu: VT.

  
**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**PHÓ CHỦ TỊCH**  
  
**Kpã Ngun**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG PA**

Biểu số 2a

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN NĂM 2019**  
(số liệu báo cáo từ ngày 10/11/2018 đến 10/8/2019)

Đơn vị	Tiếp thường xuyên								Tiếp định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo								Nội dung tiếp công dân (số vụ việc)										Kết quả qua tiếp dân (số vụ việc)					Ghi chú
	Lượt	Người	Vụ việc		Đoàn đông người				Lượt	Người	Vụ việc		Đoàn đông người				Khiếu nại					Tố cáo					Phân ánh, kiến nghị, khác	Chưa được giải quyết	Đã được giải quyết			
			Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người	Vụ việc				Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người	Lĩnh vực hành chính				Lĩnh vực tư pháp	Lĩnh vực CT, VH, XH khác	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tư pháp	Tham những	Chưa có QĐ giải quyết	Đã có QĐ giải quyết (lần 1,2, cuối cùng)	Đã có bản án của Tòa						
							Về tranh chấp, đòi đền bù, giải tòa...	Về chính sách							Về nhà, tài sản	Về chế độ CC,VC																
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	
UBND huyện	65	65	13	52	0	0	0	0	95	95	28	67	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	119					
Xã, thị trần	99	99	2	97	0	0	0	0	22	22	1	21	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	118						
<b>Tổng</b>	<b>164</b>	<b>164</b>	<b>15</b>	<b>149</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>117</b>	<b>117</b>	<b>29</b>	<b>88</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>237</b>						

Krông Pa, ngày 06 tháng 9 năm 2019

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

CHỦ TỊCH



Kpã Ngun

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG PA**

Biểu số 2b

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO NĂM 2019**  
(số liệu báo cáo từ ngày 10/11/2018 đến 10/8/2019)

Đơn vị	Tiếp nhận					Phân loại đơn khiếu nại, tố cáo (số đơn)																			Kết quả xử lý đơn khiếu nại, tố cáo					Ghi chú			
	Tổng số đơn	Đơn tiếp nhận trong kỳ		Đơn kỳ trước chuyển sang		Theo nội dung														Theo thẩm quyền giải quyết			Theo trình tự giải quyết			Đơn khác (kiến nghị, phản ánh, đơn nặc danh)	Số văn bản hướng dẫn	Số đơn chuyển cơ quan có thẩm quyền	Số công văn đơn đốc việc giải quyết		Đơn thuộc thẩm quyền		
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn đủ điều kiện xử lý	Khiếu nại							Tố cáo							Của các cơ quan hành chính các cấp	Của cơ quan tư pháp các cấp	Của cơ quan Đảng	Chưa được giải quyết	Đã được giải quyết lần đầu						Đã được giải quyết nhiều lần	Khieu nại	Tố cáo
							Lĩnh vực hành chính					Lĩnh vực tư pháp	về Đảng	Tổng	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tư pháp	Tham nhũng	về Đảng	Lĩnh vực khác														
							Tổng	Liên quan đến đất đai	Về nhà, tài sản	Về chính sách, chế độ CC,VC	Lĩnh vực CT,VH, XH khác																						
MS	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	7=8+9+10+11	8	9	10	11	12	13	14=15+16+17+18+19	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	
UBND huyện	94	0	92	0	2	61	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	61	0	0	0	0	0		
Xã, thị trấn	68	0	68	0	0	64	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	64	0	0	0	0	0		
<b>Tổng</b>	<b>162</b>	<b>0</b>	<b>160</b>	<b>0</b>	<b>2</b>	<b>125</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>125</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	

Krông Pa, ngày 04 tháng 9 năm 2019  
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN



**CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Kpã Ngun**

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA HÀNH CHÍNH**  
(số liệu tính từ ngày 10/11/2018 đến ngày 10/8/2019)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra							Số đơn vị được thanh tra	Số đơn vị có vi phạm	Tổng vi phạm		Kiến nghị thu hồi		Kiến nghị khác		Kiến nghị xử lý				Đã thu		Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra								Ghi chú	
	Tổng số	Đang thực hiện		Hình thức		Tiến độ				Tiền (hoặc tài sản quy thành tiền)	Đất (m <sup>2</sup> )	Tiền (Tr.đ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Tiền (Tr.đ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Hành chính		Chuyển cơ quan điều tra		Tiền (Trđ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Tổng số KLTT và QĐ xử lý đã kiểm tra, đôn đốc	Kết quả kiểm tra, đôn đốc								
		Kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ báo cáo	Theo Kế hoạch	Đột xuất	Kết thúc thanh tra trực tiếp	Đã ban hành kết luận									Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng				Phải thu	Đã thu	Phải thu	Đã thu	Tổ chức	Cá nhân	Vụ		Đối tượng
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31
	6	3	3	1	5	4	3			217,0	9.886	217,0			582					217,0		5	217,0	217,0							
<b>Tổng</b>	<b>6</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	<b>1</b>	<b>5</b>	<b>4</b>	<b>3</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>217,0</b>	<b>9.886,0</b>	<b>217,0</b>	<b>0,0</b>	<b>0,0</b>	<b>582,0</b>	<b>0,0</b>	<b>0,0</b>	<b>0,0</b>	<b>0,0</b>	<b>217,0</b>	<b>0,0</b>	<b>5,0</b>	<b>217,0</b>	<b>217,0</b>							

Krông Pa, ngày 06 tháng 9 năm 2019

CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Kpã Ngun



**TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA TRONG LĨNH VỰC TÀI CHÍNH NGÂN SÁCH**  
(số liệu tính từ ngày 10/11/2018 đến ngày 10/8/2019)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra							Số đơn vị được thanh tra	Số đơn vị có vi phạm	Số tiền vi phạm	Số tiền kiến nghị thu hồi	Kiến nghị khác (tiền)	Kiến nghị xử lý				Số tiền đã thu	Kiểm tra, đơn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra						Ghi chú		
	Tổng số	Đang thực hiện		Hình thức		Tiến độ							Hành chính	Chuyển cơ quan điều tra		Tổng số KLTT và QĐ xử lý đã kiểm tra, đơn đốc		Kết quả kiểm tra, đơn đốc								
		Kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ báo cáo	Theo Kế hoạch	Đột xuất	Kết thúc thanh tra trực tiếp	Đã ban hành kết luận							Tổ chức	Cá nhân			Vụ	Đối tượng	Tiền		Đã xử lý hành chính			Đã khởi tố	
																				Phải thu	Đã thu	Tổ chức	Cá nhân		Vụ	Đối tượng
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	
	1		1		1	1	1				217						217	1	217	217						
<b>Tổng</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0,0</b>	<b>217,0</b>						<b>217,0</b>	<b>1</b>	<b>217</b>	<b>217</b>						

Krông Pa, ngày 06 tháng 9 năm 2019



**CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Kpă Ngun**

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI**  
(số liệu tính từ ngày 10/11/2018 đến ngày 10/8/2019)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra							Số đơn vị được thanh tra	Số đơn vị có vi phạm	Tổng vi phạm		Các dạng vi phạm về đất (m <sup>2</sup> )								Kiến nghị thu hồi		Kiến nghị khác		Kiến nghị xử lý				Đã thu		Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra								Ghi chú				
	Tổng số	Đang thực hiện		Hình thức		Tiến độ				Tiền (Trđ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Đất lấn chiếm	Giao đất, cấp đất sai đối tượng, quy định	Cấp, bán đất trái thẩm quyền	Cấp GCN QSD đất sai (hồ sơ)	Chuyển nhượng, cho thuê không đúng quy định	Sử dụng đất không đúng mục đích, sai quy định	Bỏ hoang hóa	Vi phạm khác	Tiền (Trđ)	Đất (m <sup>2</sup> )	QĐ giao đất (số QĐ)	Tiền (Trđ)	Đất (m <sup>2</sup> )	Hành chính		Chuyển cơ quan điều tra		Tiền (Trđ)	Đất (m <sup>2</sup> )	QĐ giao đất (số QĐ)	Tổng số KLTT và QĐ xử lý đã kiểm tra, đôn đốc	Kết quả kiểm tra, đôn đốc									
		Kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ báo cáo	Theo Kế hoạch	Đột xuất	Kết thúc thanh tra trực tiếp	Đã ban hành kết luận																		Tò chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng					Phải thu	Đã thu	Phải thu	Đã thu	Tò chức		Cá nhân	Vụ	Đối tượng	
																																										Đã xử lý hành chính
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	
	3	2	1		3	2	2				9.886						582		9.304		0,0			9.886																		
<b>Tổng</b>	<b>3</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>3</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>0</b>	<b>0</b>		<b>9.886</b>	<b>0,0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>582</b>	<b>0</b>	<b>9.304</b>	<b>0</b>	<b>0,0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>9.886</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>															

Krông Pa, ngày 08 tháng 9 năm 2019  
CHỦ TỊCH



Kpã Ngun

**TỔNG HỢP CÔNG TÁC XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG THANH TRẢ**  
(số liệu tính từ ngày 10/11/2018 đến ngày 10/8/2019)

Đơn vị tính: Người

Đơn vị	Thực trạng cán bộ công chức trong kỳ báo cáo						Biến động trong kỳ báo cáo (số CBCC)							Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra						Đào tạo lý luận chính trị	Đào tạo khác (ngoại ngữ, tin học, trên đại học)	Ghi chú		
	Tổng số	Trong đó					Tiếp nhận, tuyển dụng	Nghỉ hưu, chuyển công tác	Bỏ nhiệm chức vụ lãnh đạo	Bỏ nhiệm vào ngạch, nâng ngạch	Chuyển đổi vị trí công tác	Vi phạm kỷ luật		Tổng số		Trong đó								
		Số TTV cao cấp và tương đương	Số TTV chính và tương đương	Số TTV và tương đương	Số CB, CC, VC trong biên chế	Số lao động hợp đồng						Phải xử lý	Đã xử lý	Nhu cầu	Đã thực hiện	Thanh tra viên		Thanh tra viên chính					Thanh tra viên cao cấp	
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
	4			2	2																			
<b>Tổng</b>	<b>4</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>0</b>																		

Krông Pa, ngày 06 tháng 9 năm 2019

**CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Kpã Ngun**